TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89/2017/QĐST-HNGĐ	*Tân Lạc, ngày 13 tháng 9 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 120/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2017, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Anh **Bùi Văn T**, sinh năm 1975.
Địa chỉ: xóm Đ, xã N, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ *Bị đơn*: Chị **Bùi Thị D**, sinh năm 1976.
Địa chỉ: xóm Đ, xã N, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn T và chị Bùi Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn T và chị Bùi Thị D thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung: Anh Bùi Văn T và chị Bùi Thị D có 03 con chung là Bùi Thị N, sinh ngày 04/12/1997, con thứ hai là Bùi Thị T, sinh ngày 19/9/2000 và con thứ ba là Bùi Thị K, sinh ngày 12/11/2004. Khi ly hôn, con lớn là Bùi Thị N đã trên 18 tuổi, đã lập gia đình riêng nên anh Bùi Văn T và chị Bùi Thị D không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng. Các con chung là Bùi Thị T, Bùi Thị K chưa thành niên và

anh Bùi Văn T nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cả hai con chung là Bùi Thị T và Bùi Thị K và chưa có yêu cầu chị Bùi Thị D đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị D có quyền thăm nom con chung sau ly hôn.

2.3. Về tài sản chung: Không có.

2.4. Về nợ chung: Không có.

2.5. Về án phí: Anh Bùi Văn T nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 03269 ngày 18/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc; anh Bùi Văn T còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSND huyện Tân Lạc;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- UBND xã N– Tân Lạc – Hòa Bình;
(Nơi đăng ký kết hôn ngày 27/01/1997);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn